

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01/DK-GCN

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN, QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Sử dụng để kê khai cả đối với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản)

Kính gửi: UBND HUYỆN BẮC ÁI

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:

Ngày 19/11/2013
Quyển số: Số thứ tự:Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Ngọc Việt

I. PHÂN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất

1.1. Tên (viết chữ in hoa): **HỌ ông PINANG THUY**

Sinh năm: 1977, CMND số: 264 308 872

1.2. Địa chỉ thường trú: **Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.**

(Cá nhân ghi họ tên, năm sinh, số giấy CMND; hộ gia đình ghi chữ "Hộ" trước họ tên, năm sinh, số giấy CMND của người đại diện cùng có quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản của hộ. Tổ chức ghi tên và quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư (gồm tên và số, ngày ký, cơ quan ký văn bản). Cá nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch, số và ngày cấp, nơi cấp hộ chiếu. Trường hợp nhiều chủ cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên các chủ đó vào danh sách kèm theo)

2. Đề nghị: - Chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất ☐- Cấp GCN đối với thửa đất ☒ tài sản gắn liền với đất ☐(Đánh dấu vào ô
trống lựa chọn)

3. Thửa đất đăng ký quyền sử dụng (Không phải khai nếu đề nghị chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản)

3.1. Thửa đất số: **54**; 3.2. Tờ bản đồ số: **34**3.3. Địa chỉ tại: **Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.**3.4. Diện tích: **393** m²; sử dụng chung: không m²; sử dụng riêng: **393** m²;3.5. Sử dụng vào mục đích: **TRÚNG**, từ thời điểm: **10/1976**3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: **11/10/2013**3.7. Nguồn gốc sử dụng: **Do cha mẹ khai hoang từ 10/1976 đến tháng 10/2000 cho****tôi sử dụng ổn định từ đó đến nay (Chalā Kathi Iu)**

4. Tài sản gắn liền với đất (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận hoặc chứng nhận bổ sung quyền sở hữu)

4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:

a) Tên công trình (nhà ở, nhà xưởng, nhà kho, ...): **/**b) Địa chỉ: **/**c) Diện tích xây dựng: **/** (m²);d) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác): **/**đ) Sở hữu chung: **/** m², sở hữu riêng: **/** m²;e) Kết cấu: **/**g) Cấp, hạng: **/**; h) Số tầng: **/**i) Năm hoàn thành xây dựng: **/**; k) Thời hạn sở hữu đến: **/**

(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn)

4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:

a) Diện tích có rừng: **/** m²;

b) Nguồn gốc tạo lập:

- Tự trồng rừng: ☐- Nhà nước giao không thu tiền: ☐- Nhà nước giao có thu tiền: ☐- Nhận chuyển quyền: ☐- Nguồn vốn trồng, nhận quyền: **/**

4.3. Cây lâu năm:

a) Loại cây: **/**b) Nguồn gốc tạo lập: **/**

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

Hồ khai 3 CMND

6. Đề nghị:

6.2. Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:

6.3. Đề nghị khác:

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật.

Phước Đại, ngày 29 tháng 2 năm 2012

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Pinang Thủy

II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG

(Đối với trường hợp hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở)

- Nội dung kê khai về đất, tài sản so với hiện trạng: Đúng với hiện trạng
- Nguồn gốc sử dụng đất: Khai hoang tháng 10/1976, kê khai 10/2002 cho UBND
- Thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay: 10/1976
- Nguồn gốc tạo lập tài sản:
- Thời điểm hình thành tài sản:
- Tình trạng tranh chấp về đất đai và tài sản gắn liền với đất: Không tranh chấp, lấn chiếm
- Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng: phù hợp

Phước Đại, ngày 08 tháng 10 năm 2012.

Cán bộ địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Ngọc Việt

Phước Đại, ngày 09 tháng 10 năm 2012

TM. Ủy ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

Lê Nhung

III. Ý KIẾN CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Đã điều tra cấp GCN/GSDĐ cho hộ ông Pinang Thủy với diện tích 297 m² đất trồng cây hàng năm khác tại thôn Ma Hòa xã Phước Đại, theo quy định tại khoản 1 điều 15 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 28/5/2007 luật chính phủ.

(Phải nêu rõ có đủ hay không đủ điều kiện cấp GCN, lý do và căn cứ pháp lý áp dụng; trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền nhà ở phải xác định rõ diện tích đất ở được công nhận và căn cứ pháp lý)

Bác Ái, ngày 11/11/2014

Cán bộ thẩm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Nguyễn Thị Cẩm Thủy

Bác Ái, ngày 22/11/2014

P. Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

Đinh Văn Đông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc kiểm tra hiện trạng, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất

Hôm nay, ngày 24 tháng 1 năm 2012. Tại thực địa khu vực đất của hộ ông (bà) Đi năng Thủy, thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Thành phần tham gia gồm :

1. Ông (bà): Nguyễn Văn Quý Đại diện Văn phòng ĐKQSD đất tỉnh;
2. Ông (bà): Đại diện
3. Ông (bà): Nguyễn Ngọc Việt Đại diện UBND xã Phước Đại;
4. Ông (bà): Katôn Chach Đại diện BQL thôn Ma Hoa;
5. Ông (bà): Katôn Thị Nếp (v) Đại diện chủ sử dụng đất.

Cùng tiến hành kiểm tra hiện trạng sử dụng đất và xác định nguồn gốc sử dụng đất để phục vụ việc lập hồ sơ kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ ông (bà) Đi năng Thủy.

Địa chỉ thường trú tại: thôn Ma Hoa xã Phước Đại, huyện Bắc Ái.

Nội dung như sau :

1. Địa điểm khu đất:

Khu đất tọa lạc tại thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận (thuộc thửa đất số 54, tờ bản đồ địa chính số 34, xã Phước Đại).

Vị trí tiếp giáp:

- Phía Đông giáp: Đi năng Thuận;
- Phía Tây giáp: Katôn Thủy;
- Phía Nam giáp: Katôn Thị Thép;
- Phía Bắc giáp: Katôn Thị Nếp.

2. Nguồn gốc sử dụng đất:

Do cha mẹ khai hoang năm 1976 đến năm 2000 cha con là Đi năng Thủy sử dụng ổn định từ đó đến nay việc trồng cây không có giấy tờ liên quan

3. Về hiện trạng sử dụng đất:

Hiện trạng trên đất đang trồng cây hàng năm khác, thả thả
có nuôi gia súc nhỏ, việc sử dụng ổn định và không có tranh chấp

4. Ý kiến của các thành viên tham gia:

Đồng nhất với kết quả thẩm tra

Cuộc kiểm tra kết thúc hồi 9 giờ 30 phút cùng ngày, biên bản được đọc lại cho các thành viên cùng nghe và thống nhất ký tên.

Đại diện chủ sử dụng đất

Nếp N.T.
KATôn Thị Nếp

**Đại diện UBND xã
Phước Đại xác nhận**



**Nguyễn Ngọc Việt
Đại diện Văn phòng Đăng ký
quyền sử dụng đất tỉnh**

Đại diện Ban quản lý thôn

Ma Hoa
ChL
KATôn Chai's


Nguyễn Văn Quý

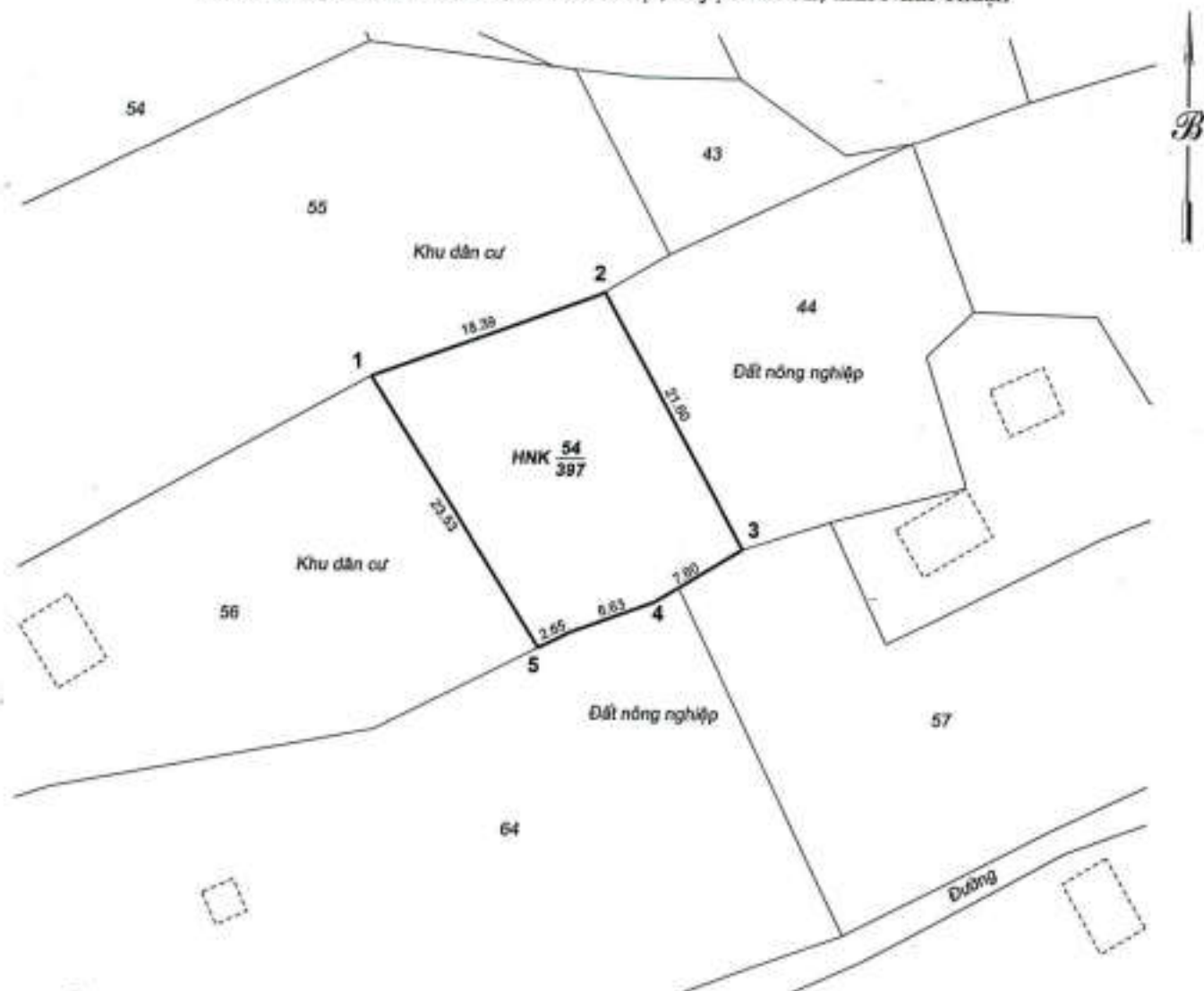
TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

Tỷ lệ 1:500

CHỦ SỬ DỤNG: HỘ ÔNG PINĂNG THỦY

THỪA SỐ 54, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 34 THUỘC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH XÃ PHƯỚC ĐẠI

Địa điểm tại: Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận



CHÚ DẪN:

Tổng diện tích là: 397 m²

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác

Ranh giới thửa đất : —————

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ PHƯỚC ĐẠI

Ngày 05 tháng 10 năm 2012

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature)

Nguyễn Ngọc Việt

Ngày 05 tháng 10 năm 2012

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

(Signature)

Lê Nhượng

THẨM TRA CỦA VĂN PHÒNG ĐKQSD ĐẤT

Ngày 10 tháng 10 năm 2012

NGƯỜI THẨM TRA

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature)

Nguyễn Thị Cẩm Thủy

Ngày 27 tháng 6 năm 2014

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

(Signature)

Đinh Văn Đông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phước Đại, ngày 13 tháng 9 năm 2012

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA KHU DÂN CƯ
VỀ NGUỒN GỐC VÀ THỜI ĐIỂM SỬ DỤNG ĐẤT(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02/7/2007
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Hôm nay, ngày 13 tháng 9 năm 2012, khu dân cư thôn Ma Hoa - xã Phước Đại - huyện Bắc Ái đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số 54 tờ bản đồ địa chính số 34 tại thôn Ma Hoa - xã Phước Đại của hộ ông/bà: Hoàng Thủy ngụ tại thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Thành phần cuộc họp gồm có:

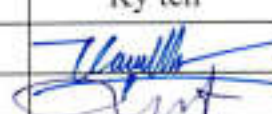
- | | |
|------------------------------|--|
| 1. Ông (Bà) Kator Chách | Trưởng thôn - Chủ trì cuộc họp; |
| 2. Ông (Bà) Nguyễn Ngọc Việt | Đại diện Ủy ban nhân dân xã Phước Đại; |
| 3. Ông (Bà) Hoàng Thủy | CSD đất |
| 4. Ông (Bà) / | |
| 5. Ông (Bà) / | |

Và 02 người (có tên dưới đây) đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của các thửa đất nói trên.

Cuộc họp đã thống nhất xác định:

- Nguồn gốc sử dụng đất: Do cha mẹ khai hoang tháng 10/1976 đến tháng 10/2000 cho con (cha là Kator In).
- Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích hiện tại đề nghị cấp Giấy chứng nhận: 10/1976 (HVK).
- Tình trạng tranh chấp đất đai: không

Những người tham gia cuộc họp cùng thống nhất ký tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Ký tên
1	Chamaléa Thanh	Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại	
2	Pinăng Viêt	Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại	
3		Thôn xã Phước Đại	
4		Thôn xã Phước Đại	
5		Thôn xã Phước Đại	
6			

Ngày 13 tháng 9 năm 2012

Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phước Đại
Cán bộ địa chính

Chủ tịch

Chủ trì cuộc họp

Nguyễn Ngọc Việt

Lê Nhượng

Chas
Kator Chách

HỒ SƠ KỸ THUẬT THỬA ĐẤT

1. Số thứ tự thửa đất : 54

Tờ bản đồ địa chính số : 34

Số hiệu mảnh bản đồ gốc : 311 569 - 3 - c

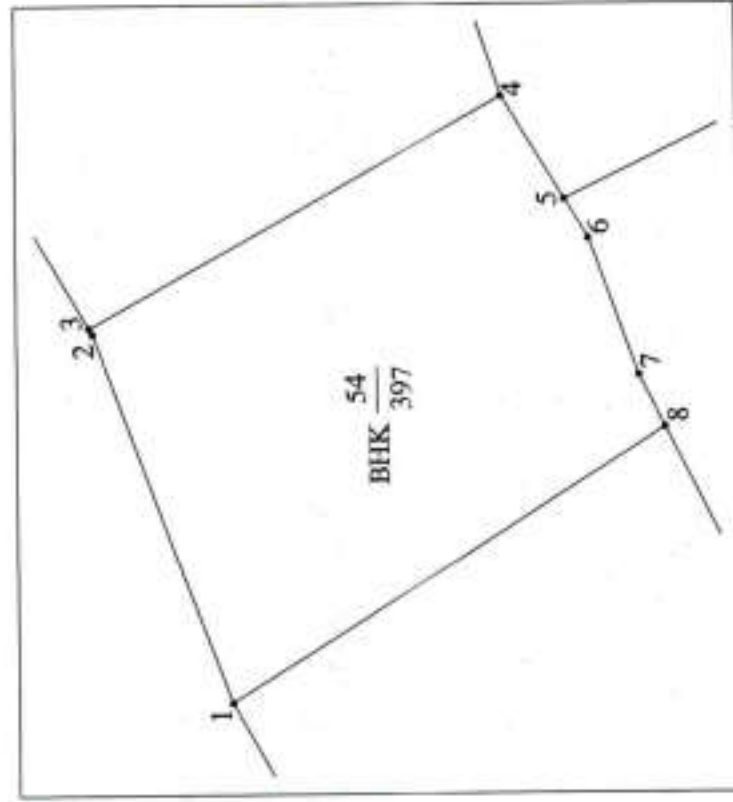
2. Địa chỉ thửa đất : Thôn Ma Hoa

Địa chỉ : Thôn Ma Hoa

3. Mục đích sử dụng : BHK

4. Tên chủ hộ sử dụng : Pinăng Thủy

5. Sơ đồ thửa đất :



6. Bảng kê toạ độ:

Số hiệu góc thửa	X (m)	Y (m)	S (m)
1	1310317.79	571021.49	18.07
2	1310324.03	571038.45	0.32
3	1310324.19	571038.73	21.60
4	1310305.28	571049.17	5.50
5	1310302.42	571044.47	2.10
6	1310301.33	571042.68	6.63
7	1310299.09	571036.44	2.65
8	1310297.90	571034.07	23.53
1	1310317.79	571021.49	

Ngày tháng năm 2013
Người thực hiện

Ngày tháng năm 2013
Văn phòng Đăng ký quyền
sử dụng đất tỉnh Ninh Thuận
Phó Giám Đốc

Ngày tháng năm 2013
Cán bộ Địa chính

Ngày tháng năm 2013
Người kiểm tra

Ngày tháng năm 2013
Sở Tài nguyên và Môi trường
tỉnh Ninh Thuận
TUQ.Giám Đốc
Trưởng phòng ĐĐBĐ

Hà Thủy Kiều Giang

Tô Văn Dũng

Nguyễn Ngọc Việt

Đoàn Mạnh Hùng

Nguyễn Văn Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **84305578**

Họ tên: **PI NANG A THUY**

Ngày cấp: **25-09-1977**

Nơi cấp: **Bắc ái, Ninh Thuận.**

Phước đại,
Bắc ái, Ninh Thuận.







Dân tộc: **Raglai** Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 3cm
trên trước đầu lông
mày phải.

Ngày 21 tháng 06 năm 2005

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
T. Ninh Thuận

Nguyễn Đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH NINH THUẬN



SỔ HỘ KHẨU

GIA ĐÌNH

Số: 614

Họ tên chủ hộ:

PI NẮNG THUY

Số nhà/xóm:

Đường phố/thôn/ấp:

Ma Hoa

Xã/phường/thị trấn:

Phước Đại

Huyện/thị xã/TP/quận:

Bắc ái

HSHK số:

Lưu gốc tập:

tờ:

Mã số NK 36 ban hành theo
QĐ số 998/2001/QĐ-BCA(CT)
ngày 10-10-2001

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

1. Số Hộ khẩu do Bộ Công an ban hành, nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua bán, thế chấp.
2. Khi có sự thay đổi về nhân, hộ khẩu trong hộ thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo quy định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được điền chuyển số.
3. Khi mất, hỏng Số hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an phường/xã/thị trấn nơi thường trú.
4. Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình Số hộ khẩu gia đình khi cần báo cáo, thanh quyết toán và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm trong việc quản lý, sử dụng Số hộ khẩu gia đình.

CHỦ HỘ

Họ tên: **TRẦN THUY**

Nam/nữ

Tên gọi khác

Sinh ngày: **25/09/1977**

Nguyên quán

**Phước Đại,
Độc lập - Ninh Thuận**

Dân tộc

Khmer tôn giáo: **không**

Nghề nghiệp, nơi làm việc

Công nhân

CMND số: **88648072** cấp ngày

từ

Chuyển đến ngày

Nơi thường trú trước khi

chuyển đến

TRẦN THUY

ĐƠN BỐ ĐĂNG KÝ

1. Lý do ghi hộ khẩu



Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến ngày

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: **10/10/2001**
Họ tên: **TRẦN THUY**

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CHA

Họ tên: KATON THI NEP Nam/nữ: Nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày: 1/1982 tại Phước Đại

Nguyên quán: Bắc An - Ninh Thuận

Dân tộc: Saeklai Tôn giáo: K

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Nông

CMND số: 8832187 cấp ngày: 1/1 tại: 1

Chuyến đến ngày: 1/1 Nơi thường trú trước khi: 1
chuyến đến: 1

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 1/1 tháng: 1 năm: 1

TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyến đi ngày: 1/1 Nơi chuyển đến: 1

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 1/1 tháng: 1 năm: 1

TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CHA

Họ tên: KA TON SAKAI Nam/nữ: Nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày: 1/1981 tại Phước Đại

Nguyên quán: Bắc An - Ninh Thuận

Dân tộc: Saeklai Tôn giáo: K

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Nông

CMND số: 1 cấp ngày: 1/1 tại: 1

Chuyến đến ngày: 1/1 Nơi thường trú trước khi: 1
chuyến đến: 1

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 1/1 tháng: 1 năm: 1

TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyến đi ngày: 25/11/11 Nơi chuyển đến: 1

Chuyến đi này có thể bị hủy bỏ nếu có sự thay đổi
CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 1/1 tháng: 1 năm: 1

TRƯỞNG CÔNG AN

Trang 1: Nguyễn Trọng Dương

Đại Ủy viên Đảng Nhật

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Em*

Họ tên: *KATON NOEN* Nam/nữ: *Em*

Tên gọi khác:

Sinh ngày: *1/12/93* tại: *Phước An*

Nguyên quán: *Bắc Ai - Vĩnh Thuận*

Dân tộc: *Saeklai* Tôn giáo: *Khổng*

Nghề nghiệp, nơi làm việc: *Orba*

CMND số: *Đời S/S 47 am* cấp ngày: *1* tại: *1*

Chuyển đến ngày: *1* Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: *Đời S/S 47 am*

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Chuyển đi ngày: *1* / *1* / *1* Nơi chuyển đến: *1*

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: *tháng* / *năm*

TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Em*

Họ tên: *KA TOR SÂM* Nam/nữ: *Nam*

Tên gọi khác:

Sinh ngày: *1/1995* tại: *Phước An - Bắc Ai*

Nguyên quán: *Nam Phước*

Dân tộc: *Daeklai* Tôn giáo: *Khổng*

Nghề nghiệp, nơi làm việc: *Mở cửa*

CMND số: *1001* cấp ngày: *1* tại: *1*

Chuyển đến ngày: *1001* Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: *Chuyển từ Nam Phước qua*

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Chuyển đi ngày: *1* / *1* / *1* Nơi chuyển đến: *Đời S/S 47 am*

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: *tháng* / *năm*

TRƯỞNG CÔNG AN